TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:92/2025/HS-ST
Ngày: 15/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Lê

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Khanh

Bà Nguyễn Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Đỗ Đức Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, số 94/7 Quang Trung, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 240/2024/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2025.

1. Phạm Thế Q; sinh năm 1993, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: B ấp C, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở trước khi bị bắt: Nhà không số, ấp A, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Phạm Thế H và bà Văn Thị V; Vợ con chưa có; Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2024; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị Anh T; sinh năm 1992, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: A ấp M, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở trước khi bị bắt: Nhà không số, ấp A, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị V1; Có chồng và 02 con; Tiền án, Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2024; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Q1, sinh năm 1982; Địa chỉ: P, P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Thành N, sinh năm 1999; Địa chỉ: Nhà không số, ấp F, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

3. Ông Trương Văn B, sinh năm 1995; Địa chỉ: thôn G, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Thế Q và Nguyễn Thị Anh T đều là đối tượng nghiện ma túy và sống chung như vợ chồng tại địa chỉ nhà không số, ấp A, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Do không có việc làm nên cả hai đã bắt đầu mua bán ma túy để kiếm lời tiêu xài và có ma túy để sử dụng từ đầu tháng 7/2024. Nguồn ma túy cả hai mua từ một người đàn ông tên "Cậu" không rõ lai lịch, mỗi lần mua 5 gram với giá 2.200.000 đồng và giao dịch tại nhà của Q và T. Sau đó, cả hai cùng phân nhỏ số ma túy vừa mua được để bán cho người nghiện với giá từ 200.000 đồng – 500.000 đồng, mỗi lần bán xong được khoảng 3.000.000 đồng, thu lợi được 800.000 đồng, tổng thu lợi 1.600.000 đồng. Q, T đã nhiều lần bán ma túy cho Trương Văn B và Nguyễn Thành N, cụ thể:

Lần 01: Trưa ngày 07/7/2024, T bán cho N 200.000 đồng ma túy và giao dịch tại khu vực hồ cá K Nhật Bản thuộc xã X, huyện H, TP ..

Lần 02: Sáng ngày 10/7/2024, T bán cho B 900.000 đồng ma túy và giao dịch tại bãi đất trống thuộc đường P, xã X, huyện H, TP ..

Lần 03: Trưa ngày 15/7/2024, Q bán cho N 200.000 đồng ma túy và đi cùng T đến giao dịch tại khu vực ấp F, xã X, huyện H, TP ..

Lần 04: Trưa ngày 20/7/2024, Q bán cho N 200.000 đồng ma túy và giao dịch tại khu vực hồ cá K Nhật Bản thuộc xã X, huyện H, TP ..

Lần 05: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 22/7/2024, T bán cho B 300.000 đồng ma túy và giao dịch tại khu vực gần quán ăn Đ thuộc đường N, xã X, huyện H, TP ..

Lần 06: Đến khoảng 11 giờ 45 phút ngày 24/7/2024, N gọi cho Q hỏi mua 200.000 đồng ma túy và hẹn giao dịch tại bờ kênh gần khu vực cá Koi N thuộc xã X, huyện H, TP . thì Q đồng ý. Sau đó, Q lấy 01 gói ma túy cất giấu trong túi quần phía sau bên trái đang mặc rồi điều khiển xe máy hiệu Wave, biển số 51Y5 – 9031 đến điểm hẹn để giao. Khi đến trước địa chỉ số D ấp E, xã X thì Q bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ 01 gói nylon chứa tinh thể (ký hiệu m_1).

Trong thời gian T đang ở nhà thì B gọi hỏi mua 500.000 đồng ma túy và hẹn giao dịch tại khu vực bãi đất trống gần quán ăn Đ thuộc đường N, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Do chỉ còn gói ma túy giá 200.000 đồng nên T chờ Q về để đặt mua ma túy về bán tiếp thì lúc này Q bị Công an dẫn giải về

nhà tiến hành khám xét khẩn cấp. Sau đó, cả hai đã bị đưa về trụ sở Công an để làm rõ.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Q và T, thu giữ: 01 gói nylon chứa tinh thể (ký hiệu m2) được dán băng keo hai mặt bỏ trong hộp nhựa tròn; 01 đoạn ống thủy tinh có đầu tròn, bên trong không có gì; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 cân tiểu ly, 01 hộp quẹt gas, 01 kéo bằng kim loại, 01 ống hút vạc nhọn một đầu.

Đối với Trương Văn B, khai nhận: B nghiện ma túy đá, lúc 12 giờ 00 ngày 24/07/2024, do không còn ma túy đá để sử dụng nên B đã điện thoại vào số 0777612072 của Q và T để hỏi mua 01 gói ma túy đá nặng khoảng "01 gốc 8" giá 500.000 đồng thì được T trả lời đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực bãi đất trống gần quán Đ trên đường N thuộc xã X, H để giao ma túy và nhận tiền nhưng chưa thấy T đến thì bị lực lượng Công an mời về trụ sở Công an làm rõ. Ngoài ra, B đã mua túy của T thêm 02 lần nữa vào 10/07/2024 mua 01 gói ma túy đá giá 900.000 đồng và 22/07/2024 mua 01 gói ma túy đá giá 300.000 đồng.

Đối với, Nguyễn Thành N, khai nhận N nghiện ma túy đá, lúc khoảng 11 giờ 45 ngày 24/07/2024, do không còn ma túy đá để sử dụng nên tôi đã điện thoại vào số 0777612072 của vợ chồng Q, T là người bán ma túy để hỏi mua 01 gói ma túy đá giá 200.000 đồng thì được anh Q đồng ý. Anh Q hẹn N tại trên đường bờ kênh gần khu vực hồ C Nhật Bản tại xã X để giao ma túy và nhận tiền nhưng N đến điểm hẹn chưa thấy Q đến thì bị lực lượng Công an mời về trụ sở Công an làm rõ. Ngoài ra, N đã mua ma túy của T và Q thêm 03 lần nữa, mỗi lần 01 gói ma túy đá giá 200.000 đồng cũng tại bờ kênh khu vực cá Koi vào ngày 07/07/2024 có một mình T giao bán, ngày 15/07/2024 cả hai T và Q cùng đi, T là người trực tiếp giao và ngày 20/07/2024 Có một mình Q giao bán.

Theo Kết luận giám định số 8832/KL-KTHS ngày 02/8/2024 của Phòng K - Công an T1:

- Tinh thể được ký hiệu mẫu m_1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1333g, loại Methamphetamine.

- Tinh thể được ký hiệu mẫu m_2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1407g, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Phạm Thế Q và Nguyễn Thị Anh T:

- 02 gói niêm phong ghi số vụ 2708/24, bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 01 đoạn ống thủy tinh có đầu tròn, bên trong không có gì; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 cân tiểu ly, 01 hộp quẹt gas, 01 kéo bằng kim loại, 01 ống hút vạc nhọn một đầu; 01 điện thoại di động hiệu iphone màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có gắn sim số 0777612072; 01 xe máy hiệu Wave biển số 51Y5-9031 có số khung RLHHC09083Y01765, số máy: HC09E0017120.

Thu giữ của Trương Văn B:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen; Tiền Việt Nam: 500.000 đồng.

Thu giữ của Nguyễn Thành N: 01 điện thoại di động hiệu iphone màu trắng; Tiền Việt Nam: 200.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 98/CT-VKSH.HM ngày 05 tháng 3 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hóc Môn đã truy tố bị Phạm Thế Q và Nguyễn Thị Anh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phạm Thế Q và Nguyễn Thị Anh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" . Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tại điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 5 Điều 51và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thế Q mức án từ 07 năm đến 08 năm tù, phạt bổ sung số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Anh T mức án từ 07 năm đến 08 năm tù, phạt bổ sung số tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước; Xử lý vật chứng của vụ án: Tịch thu và tiêu hủy: 02 gói niêm phong ghi số vụ 2708/24, bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 01 đoạn ống thủy tinh có đầu tròn, bên trong không có gì; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 cân tiểu ly, 01 hộp quẹt gas, 01 kéo bằng kim loại, 01 ống hút vạt nhọn một đầu. Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu iphone màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có gắn sim số 0777612072; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen; 01 điện thoại di động hiệu iphone màu trắng và số tiền 700.000 đồng. Giao cơ quan Thi hành án dân sự huyện H tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 01 xe Wave biển số: 51Y5 9031 một thời gian theo quy định, quá thời hạn không có ai là chủ sở hữu hợp pháp đến nhận sẽ tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước. Truy thu số tiền thu lợi bất chính đối với Phạm Thế Q và Nguyễn Thị Anh T mỗi bị cáo 800.000 đồng.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình và nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện H, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo cũng đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Vào các ngày 07/7/2024, 10/7/2024, 15/7/2024, 20/7/2024, 22/7/2024 và 24/7/2024 tại khu vực thuộc xã X và X, huyện H, TP ., bị cáo Phạm Thế Q, Nguyễn Thị Anh T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trương Văn B 03 lần, Nguyễn Thành N 0 lần. Khi bị bắt Cơ quan Công an thu giữ của Q, T 0,2740g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (0,1333g thu giữ khi bắt quả tang Q và 0,1407gram thu giữ khi khám xét tại nhà không số, ấp A, xã X). Tổng thu lợi của hai bị cáo từ việc mua bán ma túy là 1.600.000 đồng. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của các bị cáo Phạm Thế Q và Nguyễn Thị Anh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Như vậy, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hóc Môn đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách về độc quyền quản lý và phòng chống tội phạm về ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội; xâm hại đến sức khỏe và lối sống lành mạnh của cộng đồng. Vì vậy, Nhà nước Việt Nam nghiêm cấm việc sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời quy định hình phạt nghiêm khắc những ai cố tình vi phạm. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra; Các bị cáo biết rất rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì có thu nhập nên đã mua bán trái phép chất ma túy. Trong vụ án này Q là người đặt mua ma túy, sau đó cả hai cùng tham gia việc mua bán ma túy cho con nghiện. Vì vậy, khi lượng hình cần xem xét tính chất, vai trò, nhân thân của từng bị cáo để có mức hình phạt tương xứng và cần thiết phải xử lý nghiêm minh các bị cáo trước pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người tốt và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định "Người phạm tội còn có thể bị

phạt tiền…”. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong ghi số vụ 2708/24, bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 01 đoạn ống thủy tinh có đầu tròn, bên trong không có gì; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 cân tiểu ly, 01 hộp quẹt gas, 01 kéo bằng kim loại, 01 ống hút vạt nhọn một đầu.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu iphone màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có gắn sim số 0777612072; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen; 01 điện thoại di động hiệu iphone màu trắng. Đây là các điện thoại bị cáo Q, T, B và N liên lạc trong việc mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước các điện thoại trên.

Đối với số tiền 700.000 đồng là tiền N và B chuẩn bị để mua ma túy sử dụng. Do đó cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền này.

Đối với khoản tiền thu lợi bất chính trong quá trình bán ma túy là 1.600.000 đồng cần truy thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền này đối với hai bị cáo.

01 xe Wave BS: 51Y5 9031 có có SK: RLHHC09083Y01765; SM:HC09E0017120. Đây là chiếc xe của Phạm Thế Q bỏ tiền ra mua vào khoảng đầu tháng 07/2024 của một người thanh niên môi giới bán xe (cò xe), Q không nhớ rõ nhân thân lai lịch. Lúc mua bán người này có đưa giấy tờ đăng ký xe. Sau đó, Q sử dụng làm phương tiện phạm tội và bị tạm giữ. Qua xác minh được biết chiếc xe này của bà Nguyễn Thị Hồng Q1, chiếc xe này bà Q1 vào năm 2003 tại cửa hàng xe máy trên thị trấn C rồi làm giấy tờ đăng ký chủ sở hữu xe. Chị Q1 dùng làm phương tiện đi lại sau đó bán lại cho người mua (không rõ lai lịch) vào năm 2010. Cơ quan điều tra đã có công văn gửi Ban biên tập B1 và Báo Công an T1 nhưng đến nay vẫn chưa ai đến làm việc để nhận lại xe. Vì vậy, cần tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu trong thời gian nhất định, nếu sau thời gian đăng báo không có ai là chủ sở hữu hợp pháp đến nhận sẽ tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước chiếc xe nói trên.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Phạm Thế Q** 09 (Chín) năm 06 (S1) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy; Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2024.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Anh T** 09 (C) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2024.

Xử phạt mỗi bị cáo 10.000.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy: 02 gói niêm phong ghi số vụ 2708/24, bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 01 đoạn ống thủy tinh có đầu tròn, bên trong không có gì; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 cân tiểu ly, 01 hộp quẹt gas, 01 kéo bằng kim loại, 01 ống hút vạt nhọn một đầu.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu iphone màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có gắn sim số 0777612072; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen; 01 điện thoại di động hiệu iphone màu trắng và số tiền 700.000 đồng.

Giao cơ quan Thi hành án dân sự huyện H tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 01 xe Wave biển số: 51Y5 9031 có số khung RLHHC09083Y01765; số máy HC09E0017120 trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày đăng báo, quá thời hạn trên không có ai là chủ sở hữu hợp pháp đến nhận sẽ tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Truy thu số tiền thu lợi bất chính đối với Phạm Thế Q và Nguyễn Thị Anh T mỗi bị cáo 800.000 đồng.

(Tất cả các vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 77/QĐ-VKS-HS ngày 17/02/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/02/2025).

- Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

- Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng

mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát ND TP. HCM;
- Viện kiểm sát ND huyện Hóc Môn
- Công an huyện Hóc Môn;
- Chi cục THA DS huyện Hóc Môn;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: VT, THAHS, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Lê